

Bản án số:255/2017/HSST
Ngày 21-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Ông Phan Văn Cường.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đại, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Văn phòng khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 272/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2015/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Tất Mỹ Nh, sinh năm 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 104/15 đường M V, Phường MH, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không con ông Tất Liên X (đã chết) và bà Võ Thị Kim X, sinh năm 1962; bị cáo có 07 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền sự: không; tiền án: Ngày 16/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 30.000.000 đồng theo bản án số 138/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 06/9/2016, bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/5/2017, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1956; thường trú: Số 37/3, khu phố B, thị trấn Nh B, huyện Nh B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1967; thường trú: Số 82B/21 khu phố N H 1, phường B A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tất Mỹ Nh là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 31/5/2017, Tất Mỹ Nh gọi điện thoại cho người tên N (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ N

sử dụng ma túy thì N hện Nh lên Bình Dương gặp N. Sau đó Nh điều khiển xe mô tô biển số 59Z-10534 đến ngã ba B Th thuộc thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Tại đây N đưa cho Nh 01 gói ma túy đá để Nh mang về sử dụng. Khoảng 13 giờ ngày 31/5/2017, Nh mang ma túy đá đến nhà nghỉ Ng A Ph thuộc khu phố T A, phường T Đ H, thị xã D A thuê phòng sử dụng, trong lúc Nh đang thuê phòng thì bị đội Cảnh sát phòng chống ma túy Công an thị xã Dĩ An kiểm tra, phát hiện Nh đang tàng trữ 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng được giấu trong khẩu trang do Nh đang đeo nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tang vật tạm giữ: 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động Nokia có sim số 0120.7000.7628 và sim số 0126.305.4963.

Căn cứ kết luận giám định số 276/GĐ-PC54 ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định có trọng lượng 4,9151g, có thành phần Methamphetamine hàm lượng trung bình 75,79%, tương đương với 3,7252g tinh chất Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 276/GĐ-PC54 ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với đối tượng tên N đưa ma túy cho Tất Mỹ Nh, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 59Z-10534, qua xác minh thuộc sở hữu hợp pháp của ông Lê Ngọc T nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông T.

Cáo trạng số 262/QĐ-KSĐT ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Tất Mỹ Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Tất Mỹ Nh từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 10 giờ ngày 31/5/2017, Tất Mỹ Nh gọi điện thoại cho người tên N (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ N sử dụng ma túy thì N hẹn Nh lên Bình Dương gặp N. Sau đó Nh điều khiển xe mô tô biển số 59Z-10534 đến ngã ba B Th thuộc thị xã D A, tỉnh Bình Dương, tại đây N đưa cho Nh 01 gói ma túy đá để Nh mang về sử dụng. Khoảng 13 giờ ngày 31/5/2017, Nh mang ma túy đá đến nhà nghỉ Ng A Ph thuộc khu phố T A, phường T Đ H, thị xã D A thuê phòng sử dụng, trong lúc Nh đang thuê phòng thì bị đội Cảnh sát phòng chống ma túy Công an thị xã Dĩ An kiểm tra, phát hiện Nh đang tàng trữ 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng được giấu trong khẩu trang do Nh đang đeo nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 276/GĐ-PC54 ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định có trọng lượng 4,9151g, có thành phần Methamphetamine hàm lượng trung bình 75,79%, tương đương với 3,7252g tinh chất Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Tất Mỹ Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và đang ra sức phòng chống. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án hình sự sơ thẩm số 138/2013/HSST ngày 16/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù, phạt bổ sung 30.000.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2016, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo người nghiện ma túy và đã có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để răn đe chính bản thân mình mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 (một) bì thư niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định 4,6830 là vật cấm lưu

thông; sim số 0120.7000.7628 và sim số 0126.305.4963, dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét 01 (một) điện thoại di động Nokia có số IMEI:3599892024343613, sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng tên N đưa ma túy cho Tất Mỹ Nh, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 59Z-10534, qua xác minh thuộc sở hữu hợp pháp của ông Lê Ngọc T nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông T là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tất Mỹ Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tất Mỹ Nh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định 4,6830g; sim số 0120.7000.7628 và sim số 0126.305.4963.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Nokia có số IMEI:3599892024343613.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Tất Mỹ Nh phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND Phường MH, Quận T (01)
- THA hình sự (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công